

ĐỀ ÁN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động
của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phần thứ nhất
MỞ ĐẦU

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội là một bộ phận cấu thành hệ thống chính trị của nước ta; có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là yêu cầu của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Tiếp tục triển khai, thực hiện quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác vận động quần chúng, nhất là Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội; Thông báo Kết luận số 160-TB/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị.

3. Cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020- 2025 về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác dân vận; phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Đề án "*Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội*" nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp của chính quyền và khẳng định vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đại biểu Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

II. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Nội dung nghiên cứu

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Cấp ủy các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động.

3. Thời gian

- Thời gian nghiên cứu: Từ ngày 01/01/2015 đến tháng 3/2021.
- Thời gian triển khai thực hiện: Từ quý II/2021 đến hết quý IV/2025.

4. Phương pháp nghiên cứu

Đề án được nghiên cứu trên cơ sở sử dụng hệ thống các phương pháp: Khảo sát, thu thập số liệu, tổng hợp, nghiên cứu, phân tích, so sánh, đánh giá, tổng kết thực tiễn, kết quả kiểm tra, giám sát của cấp ủy; dự sinh hoạt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức hội thảo; trưng cầu ý kiến tham gia.

Phần thứ hai

CƠ SỞ, CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

- Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội;
- Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, XIII của Đảng;
- Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Luật Thanh niên, Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; Luật Công đoàn, Điều lệ Công đoàn Việt Nam; Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam; Điều lệ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam; Điều lệ Hội Cựu chiến binh Việt Nam,...;
- Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 08/01/2002 của Bộ Chính trị về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Cựu chiến binh Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới*;
- Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 12/3/2003 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa IX) về *phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh*;

- Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27/4/2007 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 28/01/2008 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước;

- Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 25/7/2008 Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá;

- Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

- Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới;

- Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội;

- Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị về việc ban hành Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền;

- Thông báo Kết luận số 160-TB/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

- Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang lần thứ XVI, lần thứ XVII;

- Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 10/9/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới";

- Quy định số 09-QĐ/TU ngày 20/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung, phương pháp làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội;

- Kết luận số 123-KL/TU ngày 06/11/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện Quy chế giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng đảng, xây dựng chính quyền;

- Kế hoạch số 427-KH/TU ngày 10/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện *Thông báo Kết luận số 160-TB/TW ngày 15/01/2020 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị*;

- Quy chế số 01-QC/TU ngày 18/11/2020 Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;

- Chương trình hành động số 01-CTr/TU ngày 18/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về *thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*.

II. CƠ SỞ THỰC TIỄN

1. Tổng kết 10 năm thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về *tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*.

2. Sơ kết 5 năm thực hiện Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 10/9/2013 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về *tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*.

3. Kết quả kiểm tra, giám sát, khảo sát việc thực hiện Kết luận số 62-KL/TW ngày 08/12/2009 của Bộ Chính trị về *tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội*; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về *"Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"*.

III. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC, BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2015-2020 (Có phụ lục biểu số 1, 2, 3, 4, 5 kèm theo)

1. Ưu điểm

Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, sự phối hợp của chính quyền đã tạo sự chuyển biến quan trọng về nhận thức, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và sự đồng thuận của xã hội về công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đã triển khai thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên, Luật Bình đẳng giới, Pháp lệnh Cựu chiến binh và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy định... của Đảng, Nhà nước, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh thực hiện tốt hơn chức năng, nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp và nghĩa vụ của đoàn viên, hội viên. Cấp ủy các cấp đã tăng cường kiểm tra, giám sát các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên trong

việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trách nhiệm đối với công việc và thái độ phục vụ Nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đã có những đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, cụ thể như: Tham gia thực hiện các việc mới, việc khó, việc phát sinh của tỉnh; chủ động, tích cực đa dạng hóa các hình thức tập hợp, đoàn kết các tầng lớp Nhân dân. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên gắn với mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng, chuyển giao khoa học kỹ thuật, tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội; tọa đàm, phát động các cuộc thi tìm hiểu nhân các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước,... Qua đó giáo dục đạo đức, truyền thống yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý thức cách mạng, vượt khó vươn lên trong cuộc sống.

Các phong trào, cuộc vận động do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động đã từng bước đáp ứng tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, đồng thời gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh của địa phương, góp phần hoàn thành các nhiệm vụ của tỉnh.

Công tác phối hợp của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền các cấp, các ngành và phối hợp thống nhất hành động giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đã đạt được nhiều kết quả. Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc đã chủ động rà soát, đánh giá việc thực hiện và bổ sung quy chế phối hợp công tác với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ở các cấp; xây dựng và ký kết các chương trình phối hợp với các sở, ngành và các tổ chức thành viên.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền các chủ trương, nghị quyết về hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thực hiện giám sát và phản biện xã hội. Tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị; tham gia xây dựng các văn bản có liên quan đến quần chúng Nhân dân. Tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử và trong việc giải quyết các vụ việc phức tạp ở cơ sở,...

Hệ thống tổ chức, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh được củng cố, kiện toàn, bổ sung. Đội ngũ cán bộ đa số có năng lực, trình độ, phẩm chất đạo đức, tích cực, năng động trong công tác. Chất lượng tổ chức của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp được nâng lên. Bước đầu đã ứng dụng công nghệ thông tin trong việc triển khai các nhiệm vụ và tập hợp đoàn viên, hội viên.

2. Hạn chế

Vai trò lãnh đạo của một số cấp ủy Đảng ở cơ sở trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế; chưa chú trọng công tác lãnh đạo kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng

kết, giao nhiệm vụ cho Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và phân công cán bộ, cấp ủy viên phụ trách.

Sự phối hợp hoạt động giữa các thành viên của Mặt trận Tổ quốc và giữa Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền các cấp có lúc, có việc chưa chặt chẽ, thiếu đồng bộ, chưa tạo được sức mạnh tổng hợp. Vai trò là trung tâm, phối hợp hành động của Mặt trận Tổ quốc với các đoàn thể và các tổ chức thành viên có lúc, có việc chưa được rõ nét. Một số tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc hoạt động còn hạn chế, chưa phát huy hết được vai trò, vị trí của mình trong các hoạt động xã hội để tập hợp đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân.

Chất lượng, hiệu quả thực hiện một số phong trào thi đua, cuộc vận động còn hạn chế; nhiều cơ sở, chi đoàn, chi hội còn lúng túng trong lựa chọn việc trọng tâm gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện. Việc sinh hoạt chi đoàn, chi hội có nơi không duy trì theo quy định; sinh hoạt còn chiều lệ, hình thức, nội dung sinh hoạt còn chung chung, chưa đa dạng, thiếu hấp dẫn.

Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có nội dung còn hạn chế, chậm được đổi mới; chưa thu hút được đông đảo đoàn viên, hội viên tham gia. Việc cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành nhiệm vụ của đoàn, hội có việc còn hạn chế. Công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và giới thiệu quần chúng ưu tú cho Đảng còn có mặt chưa đáp ứng được yêu cầu.

Công tác xây dựng và phát triển tổ chức của các tổ chức chính trị - xã hội còn nhiều hạn chế, nhất là trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Tỷ lệ và chất lượng việc tập hợp đoàn viên, hội viên chưa đáp ứng được yêu cầu. Việc quản lý đoàn viên, hội viên có nơi chưa chặt chẽ. Việc theo dõi, bám nắm tâm tư, nguyện vọng và những bức xúc của Nhân dân có lúc chưa kịp thời; chưa phát huy được vai trò đại diện, bảo vệ, chăm lo quyền, lợi ích chính đáng và hợp pháp cho đoàn viên, hội viên.

Trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp cơ sở còn lúng túng. Việc cập nhật thông tin và kỹ năng ứng phó tình huống của cán bộ mặt trận, đoàn thể còn thiếu linh hoạt, hạn chế. Công tác kiểm tra, đánh giá xếp loại cán bộ, tổ chức chậm đổi mới, còn mang tính động viên chưa đi vào thực chất. Công tác thi đua, biểu dương, khen thưởng còn yếu, nhất là cấp cơ sở.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

Sự phát triển của khoa học - kỹ thuật, tốc độ đô thị hóa nhanh và mặt trái của nền kinh tế thị trường đã tác động không nhỏ đến hoạt động của Mặt trận Tổ

quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; một số tổ chức không bắt kịp với thực tế đòi hỏi của tình hình mới đặt ra, nhất là cấp cơ sở.

Cơ sở vật chất cho hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là ở các xã vùng sâu, vùng xa; kinh phí chi thường xuyên còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu hoạt động. Một số chế độ, chính sách, điều kiện, kinh phí có thay đổi đã tác động đến hoạt động một số hội, đoàn thể tại thôn, bản.

Do nhu cầu việc làm, thu nhập, nhiều lao động trong độ tuổi tham gia các tổ chức hội đi lao động tại các đô thị, khu công nghiệp đã ảnh hưởng đến việc thu hút tập hợp và tham gia các phong trào, tổ chức sinh hoạt của đoàn viên, hội viên.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Nhận thức của một số cấp ủy đảng về vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội chưa đầy đủ; coi công tác vận động quần chúng là do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm nên chưa tập trung định hướng, lãnh đạo, giao nhiệm vụ cụ thể; thiếu kiểm tra, đôn đốc.

Chưa có cơ chế kiểm soát, đánh giá hiệu quả việc thực hiện các chương trình phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với chính quyền các cấp. Công tác phối hợp trong giám sát giải quyết ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân chưa chặt chẽ.

Công tác tuyên truyền, vận động, bám sát chức năng, nhiệm vụ của tổ chức có việc, có lúc còn hoạt động hình thức, dàn trải, hiệu quả thấp; nội dung sinh hoạt của đoàn, hội nhiều nơi chưa thực sự thu hút với đoàn viên, hội viên. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân và sinh hoạt còn hạn chế. Việc đánh giá, rút kinh nghiệm, nhân rộng một số mô hình hay, cách làm tốt chưa kịp thời.

Năng lực, trình độ một số cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội còn hạn chế, đặc biệt là khả năng tham mưu cụ thể hóa các chủ trương, chính sách vào thực tiễn. Cơ chế, chính sách để thu hút người có đức, có tài, có phẩm chất và năng lực, có uy tín để làm công tác vận động quần chúng còn thiếu hấp dẫn.

Phần thứ ba NỘI DUNG ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng để nâng cao hiệu quả hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và công tác phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện nhiệm vụ chính trị. Xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh vững mạnh. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo phương châm "*Hướng mạnh về cơ sở, chăm lo nhu cầu, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân*"; đổi mới công tác vận động quần chúng theo phương châm "*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*". Cùng cố, nâng cao chất lượng tổ chức hội và đội ngũ cán bộ chuyên trách đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chú trọng hiệu quả tuyên truyền, vận động, tập hợp quần chúng Nhân dân; tăng cường củng cố khối đại đoàn kết dân tộc; mở rộng, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, phong trào thi đua trong đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Nâng cao chất lượng, hiệu quả tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị; góp phần tích cực thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội đại biểu đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

2. Một số chỉ tiêu cụ thể

(1) Phần đầu đến năm 2025, duy trì tỷ lệ tập hợp, thu hút quần chúng tham gia vào tổ chức chính trị - xã hội bình quân đạt trên 80% (*riêng Đoàn thanh niên đạt trên 75%*). Quan tâm xây dựng tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp ngoài Nhà nước, đến năm 2025 phần đầu 100% doanh nghiệp có từ 20 lao động thường xuyên trở lên có tổ chức công đoàn.

(2) Hằng năm, phần đầu có trên 90% cán bộ, đoàn viên, hội viên được học tập các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

(3) Mỗi năm, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; người đứng đầu và cán bộ chuyên trách Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đăng ký với cấp ủy hoặc cấp ủy giao ít nhất 01 việc làm mới, đột phá và thực hiện có hiệu quả.

(4) Hằng năm, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp xây dựng chương trình phối hợp với chính quyền, xác định được nhiệm vụ trọng tâm gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị để phối hợp triển khai thực hiện.

(5) Phần đầu hằng năm mỗi cơ sở đoàn, hội xã, phường, thị trấn: giúp đỡ ít nhất 01 hộ thoát nghèo; xây dựng ít nhất 01 mô hình về phát triển kinh tế.

(6) Hằng quý, Thường trực cấp ủy cơ sở và Bí thư chi bộ thôn, tổ dân phố tổ chức giao ban với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp. 100% Đảng bộ cơ sở và chi bộ phân công cấp ủy viên phụ trách Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; 100% chi bộ phân công đảng viên phụ trách và định kỳ dự sinh hoạt với chi đoàn, chi hội. Phần đầu đến năm 2025, có trên 70% Trưởng Ban công tác Mặt trận, Trưởng các chi hội là đảng viên (*Riêng Bí thư chi đoàn trên 50%*).

(7) Phần đầu đến năm 2025, trên 80% chi đoàn, chi hội, Ban công tác Mặt trận ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong sinh hoạt và tổ chức các hoạt động.

(8) Vận động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã về thôn, bản ít nhất 01 ngày/tháng theo phương châm “3 cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm) với Nhân dân.

(9) Phần đầu đến năm 2025, cán bộ chuyên trách Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã có trình độ chuyên môn đại học trở lên (*trừ chức danh Chủ tịch Hội Cựu chiến binh*) và đạt chuẩn về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng công tác. Hằng năm trên 95% Trưởng Ban công tác Mặt trận, Bí thư chi đoàn chi hội được tập huấn, trao đổi kỹ năng, nghiệp vụ công tác.

(10) Phần đầu đến năm 2025, 100% chi đoàn, chi hội xây dựng được quỹ hội để phục vụ hoạt động của chi đoàn, chi hội.

(11) Hằng năm, 100% Mặt trận Tổ quốc các cấp chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và thực hiện Chương trình giám sát, phản biện theo quy định.

(12) Phần đầu hằng năm, tỷ lệ xếp loại cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên: Mặt trận Tổ quốc đạt trên 90%; Hội Cựu chiến binh đạt trên 90%; Hội Nông dân đạt trên 90%; Hội Liên hiệp Phụ nữ đạt trên 85%; Đoàn thanh niên đạt trên 85%; Công đoàn đạt trên 90% khu vực Nhà nước và trên 60% khu vực ngoài Nhà nước.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng đối với việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

(1) Cấp uỷ các cấp ban hành văn bản chuyên đề lãnh đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp uỷ, tổ chức Đảng đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Tổ chức sơ kết việc thực hiện Quy định số 09-QĐ/TU ngày 20/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về *nội dung, phương pháp làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đối với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội*. Thực hiện tốt Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng, củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

(2) Hằng năm, thực hiện đặt hàng, giao nhiệm vụ, công việc cụ thể cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; người đứng đầu và cán bộ chuyên trách Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện những nội dung, phần việc trong các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

(3) Định kỳ hằng quý hoặc đột xuất, Thường trực cấp uỷ làm việc với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp để tiếp thu ý kiến góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đồng thời nghe báo cáo kết quả hoạt động, phản ánh tình hình Nhân dân, dư luận xã hội, từ đó lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết những kiến nghị, đề xuất chính đáng của Nhân dân và những vướng mắc, phát sinh ở cơ sở.

(4) Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt Đề án số 16-ĐA/TU ngày 03/01/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về *nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ*; Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Chi bộ phân công các đồng chí trong Chi uỷ dự sinh hoạt định kỳ với Ban công tác Mặt trận và các chi hội, đoàn thể. Sinh hoạt hằng tháng của chi bộ, Chi uỷ mời Trưởng thôn, Trưởng Ban công tác Mặt trận và trưởng các chi hội, đoàn thể (*không phải là đảng viên*) dự nội dung mở rộng (*trừ các nội dung nội bộ của Đảng*).

(5) Chỉ đạo thực hiện nghiêm Quy chế số 11-QC/TU ngày 26/3/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về *người đứng đầu cấp uỷ tỉnh tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân*; tăng cường đối thoại giữa cấp uỷ, chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, giải quyết những vấn đề liên quan đến đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Chỉ đạo nâng cao vai trò, chất lượng giám sát, phản biện của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; đặc biệt là giám sát việc tu dưỡng rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên; giám sát việc thực hiện trách nhiệm, nhiệm vụ của đảng viên đang công tác ở nơi cư trú gắn với việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

(6) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về công tác mặt trận, đoàn thể.

(7) Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng kế hoạch, tạo nguồn, giới thiệu quần chúng ưu tú để bồi dưỡng phát triển Đảng; quan tâm phát triển Đảng đối với Trưởng Ban công tác Mặt trận, Bí thư chi đoàn, chi hội tại thôn, bản, tổ nhân dân. Xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể trong vùng đồng bào có đạo, vùng dân tộc thiểu số và trong các doanh nghiệp. Phân công đảng viên có trình độ, năng lực tham gia cán bộ chủ chốt của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

2. Tăng cường sự phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

(1) Tổ chức ký kết và thực hiện tốt Quy chế phối hợp hoạt động giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức - chính trị xã hội cấp tỉnh giai đoạn 2021-2026; Chương trình phối hợp giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh giai đoạn

2021-2026. Hàng năm đánh giá kết quả thực hiện, xác định nhiệm vụ trọng tâm và chỉ tiêu cụ thể cần phối hợp trong thời gian tiếp theo; giải quyết những vướng mắc, kiến nghị theo thẩm quyền và đề xuất với cấp ủy giải quyết những kiến nghị chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

(2) Phối hợp thực hiện một số chương trình, dự án, đề án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của từng tổ chức chính trị - xã hội để tập hợp, thu hút đoàn viên, hội viên, như: *Phong trào "Tuyên Quang chung tay xử lý rác thải và chống rác thải nhựa"*; *Đề án bê tông hóa đường giao thông nông thôn và xây dựng cầu trên đường giao thông nông thôn*; *Đề án phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang*; *Đề án về giảm nghèo bền vững*; *Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*;...

(3) Phối hợp để Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện chức năng giám sát hoạt động của chính quyền, cán bộ, công chức trong thực thi công vụ, giám sát việc giải quyết những kiến nghị của cử tri, Nhân dân; phản biện dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, các chương trình, dự án quan trọng của địa phương, đơn vị liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân và hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội.

(4) Phối hợp chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh liên quan đến hoạt động Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung các nội dung đảm bảo yêu cầu thực tiễn.

(5) Tiếp tục bố trí các nguồn vốn hỗ trợ cho các quỹ: Quỹ hỗ trợ nông dân do Hội Nông dân tỉnh quản lý; Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển do Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh quản lý; Nguồn vốn hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp do Tỉnh đoàn Thanh niên quản lý để hỗ trợ đoàn viên, hội viên vay vốn khởi nghiệp, phát triển kinh tế, làm giàu chính đáng.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước

(1) Mặt trận Tổ quốc chủ trì, phối hợp với Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan xây dựng Đề án xóa nhà tạm dột nát trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025. Ký kết chương trình phối hợp với các ngành liên quan để thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua như: Cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh"*, phong trào *"Tuyên Quang chung tay xử lý rác thải và chống rác thải nhựa"*, phong trào thi đua *"Dân vận khéo"*, *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"*,... gắn với các phong trào thi đua do Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phát động.

(2) Thống nhất nội dung, hình thức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua; mỗi năm lựa chọn ít nhất một nội dung cụ thể, thiết thực, phù hợp với từng đoàn thể, từng cấp để phát động thi đua và thực hiện. Tăng cường ký kết phối hợp theo chuyên đề gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị cụ thể như: Ký kết

Chương trình phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên minh Hợp tác xã về *cải thiện sinh kế cho Nhân dân, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế*; Chương trình phối hợp với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang và các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh về *sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ đoàn viên, hội viên phát triển kinh tế*; Chương trình phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và Hội Doanh nhân trẻ tỉnh trong *thực hiện công tác an sinh xã hội, đẩy mạnh khởi nghiệp,...* Nội dung ký kết các chương trình phối hợp cần có trọng tâm, trọng điểm, cụ thể để đánh giá, phân công rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, khắc phục tình trạng chồng chéo, hình thức.

(3) Trong quá trình thực hiện, quan tâm tổ chức thí điểm, xác định nội dung thi đua trọng tâm, trọng điểm và chỉ tiêu cụ thể, có phân công lãnh đạo, chỉ đạo, có kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện, từ đó triển khai nhân rộng.

(4) Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm, phổ biến cách làm hay, sáng tạo; làm tốt công tác tuyên truyền và kịp thời biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến trong thực hiện các phong trào thi đua, các cuộc vận động, mô hình "*Dân vận khéo*" trên tất cả các lĩnh vực để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng, đời sống xã hội.

(5) Hằng năm, vào dịp tổ chức Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở khu dân cư, Mặt trận Tổ quốc chủ trì, phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tiến hành bình xét, lựa chọn, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân tiêu biểu, gương mẫu đi đầu trong các phong trào thi đua, trong thực hiện quy ước, hương ước, nghĩa vụ, trách nhiệm công dân nơi cư trú và trong tham gia các hoạt động ở khu dân cư, trọng tâm là: biểu dương, khen thưởng các hộ vươn lên thoát nghèo, gương mẫu thực hiện nếp sống văn hóa trong việc cưới, việc tang; thu gom, xử lý rác thải nhựa; đấu tranh phòng, chống tệ nạn xã hội... đồng thời phê bình nhắc nhở những hộ gia đình, cá nhân chưa tích cực, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại khu dân cư.

4. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục; đa dạng hóa các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt

4.1. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục đảm bảo thiết thực, hiệu quả

(1) Tập trung quán triệt những nội dung cơ bản của văn kiện và những nội dung có liên quan trực tiếp tới trách nhiệm, quyền và lợi ích của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu trực tuyến trên mạng Internet, thi tìm hiểu bằng hình thức trắc nghiệm; biên soạn tài liệu phù hợp dưới dạng hỏi, đáp; tổ chức tọa đàm, giao lưu có khách mời là những người có chuyên môn, am hiểu và uy tín trên các lĩnh vực mà đoàn viên, hội viên quan tâm... (*Đối với đoàn viên, hội viên làm việc trong nhà máy, công trường, cán bộ chi hội, chi đoàn phối hợp với lãnh*

đạo đơn vị, nhà máy có thể tuyên truyền ngắn gọn trong giờ nghỉ giải lao, nghỉ giữa ca... Chi hội trưởng, bí thư chi đoàn soạn những nội dung cơ bản của văn kiện và những nội dung có liên quan trực tiếp tới trách nhiệm, quyền lợi, chế độ, chính sách mới của hội viên, đoàn viên bằng tin nhắn gửi trên nhóm Zalo, facebook,...).

(2) Thành lập câu lạc bộ, nhóm nghề sở thích, đội văn nghệ,... để thông qua đó kết hợp tuyên truyền Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương tới đoàn viên, hội viên,...

(3) Ký kết chương trình phối hợp để đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về hoạt động của đoàn, hội. Tăng cường đưa tin trực tuyến trên mạng xã hội phù hợp xu hướng mới như: Zàlo, facebook, fanpage,...; tuyên truyền qua hệ thống bản tin và website của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội,...

4.2. Đa dạng hoá các hình thức tập hợp đoàn viên và hội viên

(1) Đa dạng hoá các hình thức tập hợp Nhân dân phù hợp với lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân, như: Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế; các tổ, nhóm tiết kiệm vay vốn; câu lạc bộ theo sở thích về văn hóa, văn nghệ, thể thao; mô hình tự quản để thu hút đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia,...

(2) Chủ động, tích cực tìm kiếm các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ, tạo điều kiện cho đoàn viên, hội viên khởi nghiệp. Chi đoàn, chi hội căn cứ điều kiện từng địa phương, tổ chức xây dựng quỹ hội để phục vụ hoạt động của chi đoàn, chi hội.

(3) Phát huy vai trò chủ trì hiệp thương, phối hợp và thống nhất hành động của Mặt trận Tổ quốc trong các hoạt động với các tổ chức chính trị - xã hội và các tổ chức thành viên. Trong từng thời điểm, xác định những công việc chung cần phối hợp thực hiện, phân công nhiệm vụ của từng đoàn thể. Định kỳ tổ chức giao ban, đánh giá và xác định nhiệm vụ tiếp theo.

(4) Người đứng đầu Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thường xuyên tiếp xúc, gặp gỡ, trao đổi với đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đề xuất cấp ủy, chính quyền phối hợp giải quyết kịp thời những tâm tư, nguyện vọng chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt trong việc phát huy dân chủ, thực hiện giám sát, phản biện xã hội, lắng ý kiến Nhân dân.

(5) Vận động đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã về thôn, bản ít nhất 01 ngày/tháng theo phương châm "3 cùng" (*cùng ăn, cùng ở, cùng làm*) với Nhân dân; chú trọng tổ chức các hoạt động, tham gia lao động vệ sinh môi trường, xử lý rác thải và chống rác thải nhựa, trồng hoa, trồng

cây xanh tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp; tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh;...

4.3. Đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt

(1) Thường xuyên hướng dẫn, đổi mới nội dung sinh hoạt chi đoàn, chi hội để tổ chức sinh hoạt thiết thực, đáp ứng nhu cầu, lợi ích và gắn với trách nhiệm của đoàn viên, hội viên:

- Ở khu vực nông thôn, đô thị: Nội dung sinh hoạt tập trung vào tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về lao động, việc làm, hướng nghiệp, dạy nghề, tạo thu nhập. Định hướng cho đoàn viên, hội viên tham gia sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khôi phục các ngành nghề truyền thống, phát triển các mặt hàng đặc sản có lợi thế của địa phương, liên kết hợp tác sản xuất và kết nối tiêu thụ sản phẩm. Các tổ chức chính trị - xã hội hỗ trợ, hướng dẫn áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động; cải tạo vườn tạp, hình thành vùng chuyên canh; giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, góp đất, hiến đất xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn, đô thị; thực hiện Chương trình giảm nghèo; vệ sinh môi trường; thực hiện nếp sống văn hoá trong việc cưới, việc tang, lễ hội, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; tham gia xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh.

- Trong các đơn vị hành chính, sự nghiệp, lực lượng vũ trang: Chủ động phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức các phong trào thi đua nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc, thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao; tích cực tham gia cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên; đánh giá kết quả vận động cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị; trách nhiệm tham gia xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị.

- Khu vực doanh nghiệp: Hướng các hoạt động vào việc phối hợp với chủ doanh nghiệp tổ chức các phong trào thi đua lao động sáng tạo, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, tăng thu nhập cho người lao động. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ. Chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; nắm bắt tình hình, tư tưởng của người lao động; phát huy vai trò chủ động, tích cực của Công đoàn cơ sở trong tổ chức thương lượng, ký kết, giám sát thực hiện Thỏa ước lao động tập thể. Tổ chức các cuộc tiếp xúc, đối thoại giữa người sử dụng lao động và người lao động nhằm giải quyết những kiến nghị, đề xuất chính đáng, những mâu thuẫn phát sinh trong quan hệ lao động, góp phần hạn

chế đình công, ngưng việc tập thể và xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp.

(2) Đổi mới hình thức sinh hoạt, chỉ đạo, điều hành bằng việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin:

- Thí điểm và từng bước nhân rộng việc ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tổ chức sinh hoạt chi đoàn, chi hội và tổ chức các hoạt động.

- Đổi mới hình thức sinh hoạt đối với đoàn viên, hội viên đi làm ăn xa (không có nơi sinh hoạt): Tùy vào điều kiện từng nơi có thể thực hiện việc trao đổi thông tin hoặc gửi nội dung sinh hoạt, báo cáo hằng tháng bằng thư điện tử để đoàn viên, hội viên đóng góp ý kiến,...

- Đối với đoàn viên, hội viên trong các doanh nghiệp, công ty, đơn vị sản xuất làm việc theo ca, kíp thực hiện việc sinh hoạt bằng hình thức lập nhóm trên mạng, chia sẻ thông tin, nội dung sinh hoạt trên mạng, từ đó đoàn viên, hội viên nắm được thông tin, có thể đóng góp ý kiến qua tin nhắn, bình luận, chia sẻ quan điểm trong nhóm,...

(3) Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tập trung vào các nội dung thiết thực như: Các giải pháp về giải quyết việc làm; về vay vốn phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập và đời sống; các giải pháp về tiêu thụ sản phẩm nông sản; cải cách hành chính; khởi nghiệp; tham quan, học tập mô hình,...

(4) Xây dựng và triển khai thực hiện quy định về việc cán bộ cấp trên định kỳ dự sinh hoạt cùng với Ban công tác Mặt trận, chi đoàn, chi hội thôn, bản, tổ dân phố, gắn với nắm tình hình đoàn viên, hội viên, Nhân dân và thực hiện có hiệu quả; chủ động tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và giải quyết những vấn đề phát sinh ở cơ sở.

(5) Định kỳ tổ chức gặp mặt cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức thành viên ở cơ sở để nắm tình hình, định hướng tư tưởng; tổ chức tuyên dương đội ngũ Trưởng Ban công tác Mặt trận, cán bộ chi đoàn, chi hội tại thôn, bản, tổ dân phố, già làng, trưởng bản, người có uy tín ở khu dân cư có nhiều thành tích.

5. Củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ và phát triển tổ chức

(1) Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí những cán bộ có phẩm chất đạo đức và năng lực chuyên môn, năng khiếu phong trào làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Thực hiện chủ trương Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, Bí thư đoàn thanh niên cấp tỉnh, cấp huyện tham gia cấp ủy cùng cấp (*trừ Hội Cựu chiến binh có tính chất đặc thù riêng*). Tiếp tục thực hiện phân công 01 đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ cấp ủy tại cấp tỉnh, cấp huyện làm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và là thủ Trưởng cơ quan tham mưu giúp việc chung khối Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của cấp huyện (*nơi thực hiện thí điểm*). Quan tâm, bố trí Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc, cấp trưởng các tổ chức chính trị - xã hội

cơ sở phù hợp về số lượng, đảm bảo chất lượng tham gia cấp ủy cùng cấp. Không bỏ trí cán bộ yếu về năng lực, vi phạm kỷ luật làm lãnh đạo cơ quan dân vận, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

(2) Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) và Quy định số 212-QĐ/TW ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện*.

(3) Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước của tỉnh. Định kỳ tiến hành rà soát, phân loại doanh nghiệp có đủ điều kiện để hướng dẫn, giúp đỡ doanh nghiệp thành lập tổ chức đoàn thể theo Luật định, tiến tới thành lập các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước.

(4) Quan tâm công tác phát triển đoàn viên, hội viên khu vực nông thôn, đô thị, trong các doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Tích cực xây dựng, củng cố Ban công tác Mặt trận và các chi hội đoàn thể ở khu dân cư vững mạnh, quan tâm đến khu vực doanh nghiệp ngoài Nhà nước. Tiếp tục rà soát, hướng dẫn chỉ đạo sáp nhập các tổ chức đoàn, hội có quy mô nhỏ, khó hoạt động, thành lập tổ chức đoàn thể liên cơ quan, đơn vị, liên thôn, xóm, tổ dân phố để tăng quy mô và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các chi đoàn, chi hội.

(5) Coi trọng việc kết hợp, phát huy đội ngũ cán bộ chuyên trách và người hoạt động không chuyên trách tham gia công tác Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của mô hình tự quản ở khu dân cư. Hình thành các nhóm cốt cán uy tín của Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể ở cơ sở làm nòng cốt trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân.

(6) Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; quan tâm bồi dưỡng các kỹ năng cho cán bộ đoàn, hội như: kỹ năng tổ chức các hoạt động, kỹ năng tập hợp quần chúng, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng làm việc nhóm,... để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Định kỳ tổ chức thi Hội thi cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội giỏi cấp dưới cơ sở và cấp cơ sở để nâng cao năng lực, kỹ năng công tác.

6. Tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền

(1) Nâng cao hiệu quả trong thực hiện chức năng giám sát và phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị, nhất là giám sát hoạt động của các cơ quan Nhà nước; việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra "điểm nóng" ở địa phương, cơ sở. Quan tâm hướng dẫn nâng cao chất lượng hoạt động giám sát và phản biện của cấp cơ sở

theo hướng Mặt trận Tổ quốc chủ trì phối hợp tổ chức các cuộc giám sát, phản biện, tập trung vào các nội dung như: Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; các khoản đóng góp xây dựng các công trình phúc lợi cộng đồng; chính sách với người có công; hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số; giải phóng mặt bằng,...

(2) Tăng cường giám sát việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; tạo điều kiện để Nhân dân tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những việc mới, việc khó ngay tại cơ sở. Vận động và tổ chức để Nhân dân thực hiện dân chủ thông qua các cơ quan, tổ chức đại diện và thực hiện dân chủ trực tiếp ở cơ sở.

(3) Nâng cao chất lượng báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân để thông báo tại kỳ họp Hội đồng nhân dân cùng cấp. Tăng cường theo dõi, giám sát và đôn đốc việc các cơ quan chức năng xử lý, giải quyết và thông báo đến cử tri và Nhân dân.

(4) Tiếp tục tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị. Tham gia ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của Nhân dân đối với hoạt động của cơ quan Nhà nước các cấp.

(5) Tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, Ban giám sát đầu tư cộng đồng, tăng cường công tác phối hợp trong công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo. Phối hợp, xây dựng và củng cố lực lượng hòa giải ở cơ sở góp phần giảm thiểu các mâu thuẫn, tranh chấp tại địa bàn khu dân cư, từ đó giảm khiếu kiện đông người, đơn thư vượt cấp.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Công tác triển khai

(1) Ban Dân vận Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Đề án; thời gian hoàn thành trong tháng **6/2021**, gắn với tổ chức Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh.

(2) Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Đề án đến toàn thể các đồng chí huyện ủy viên, bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở; cán bộ, công chức được phân công phụ trách, theo dõi các chi đảng bộ cơ sở. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Đề án đến toàn thể các đồng chí Ủy viên ban chấp hành đoàn thể, thành viên Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh, lãnh đạo Mặt trận Tổ

quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp huyện, cấp trưởng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã. Thời gian hoàn thành trong tháng 6/2021.

(3) Các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ cấp huyện tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Đề án đến toàn thể các đồng chí ủy viên Ban Chấp hành, Bí thư, phó bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc, Ủy viên Ban Chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội, thành viên Mặt trận Tổ quốc cấp xã. Thời gian hoàn thành trong tháng 7/2021.

(4) Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở tổ chức quán triệt, triển khai Đề án đến toàn thể đảng viên chi bộ, trưởng ban công tác Mặt trận, chi hội trưởng các chi hội đoàn thể ở thôn, tổ dân phố. Thời gian xong hoàn thành trong tháng 7/2021.

2. Sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm

(1) Định kỳ 6 tháng và 01 năm, cấp ủy các cấp, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

(2) Tổ chức hội nghị cấp tỉnh sơ kết đánh giá kết quả triển khai Đề án: Thời gian thực hiện quý II/2023.

(3) Tổ chức hội nghị cấp tỉnh tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án: Thời gian thực hiện quý IV/2025.

II. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Căn cứ nội dung của Đề án và lộ trình triển khai thực hiện Đề án, các cơ quan, tổ chức theo nhiệm vụ được giao có trách nhiệm xây dựng dự toán kinh phí chi tiết trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và quy định về sử dụng ngân sách của Đảng.

2. Về sử dụng nguồn kinh phí

2.1. Ngân sách Nhà nước cấp theo dự toán từng năm

(1) Công tác tuyên truyền, quán triệt, kiểm tra thực hiện và sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án.

(2) Biên soạn tài liệu; tập huấn nghiệp vụ; tham quan, học tập kinh nghiệm cho cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở.

(3) Tổ chức Hội thi "Cán bộ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội giỏi".

2.2. Các nguồn kinh phí khác theo đặc thù từng tổ chức.

III. NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC

1. **Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh:** Chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tích cực tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh thực hiện tốt Quy chế phối hợp công tác; tiếp công dân, tiếp xúc cử tri, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nắm

bất tình hình Nhân dân, dư luận xã hội. Nâng cao hiệu quả giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân, việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân liên quan đến hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp. Xây dựng, ban hành nghị quyết, sửa đổi các chính sách phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương, với lợi ích chính đáng của đoàn viên, hội viên.

2. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch cụ thể hóa các nội dung của Đề án thành nhiệm vụ để triển khai thực hiện. Thực hiện tốt các quy chế, chương trình phối hợp hoạt động với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện các chương trình, đề án liên quan đến cán bộ, đoàn viên, hội viên. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tham gia giám sát, phản biện xã hội; lấy ý kiến đánh giá mức độ hài lòng của Nhân dân đối với hoạt động của cơ quan Nhà nước. Bố trí kinh phí thực hiện Đề án đối với những nội dung chi từ nguồn ngân sách Nhà nước theo dự toán ngân sách hằng năm; hằng năm, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, cân đối nguồn ngân sách đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí đảm bảo điều kiện hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở và kinh phí thực hiện các nội dung của Đề án.

3. Ban Dân vận Tỉnh ủy: Tham mưu giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch, hướng dẫn thực hiện Đề án; hằng năm lập dự toán kinh phí để tổ chức thực hiện Đề án; phối hợp tham mưu thẩm định tài liệu bồi dưỡng do Trường Chính trị tỉnh soạn thảo; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Ban Tổ chức Tỉnh ủy: Tiếp tục tham mưu rà soát, sắp xếp tổ chức, bộ máy Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định, hướng dẫn của Trung ương, đặc biệt là cấp cơ sở để hoạt động hiệu quả. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, sử dụng, đánh giá cán bộ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy: Thực hiện tốt công tác định hướng thông tin, tuyên truyền; hướng dẫn các cơ thông tin truyền thông kịp thời thông tin phản ánh hoạt động, tuyên truyền các mô hình hay, cách làm sáng tạo trong việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội.

6. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy: Tham mưu cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy và chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra các cấp đưa nội dung kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội vào chương trình kiểm tra giám sát hằng năm của cấp ủy các cấp. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các cấp ủy, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Đề án gắn với việc kiểm tra, giám sát cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền.

7. Trường Chính trị tỉnh: Chủ trì, phối hợp biên soạn tài liệu và tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các đối tượng của Đề án; hướng dẫn Trung tâm chính trị các huyện, thành phố thực hiện tập huấn cho đối tượng theo phân công trong Đề án.

8. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn: Lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng chương trình, kế hoạch, xác định các nhiệm vụ cụ thể để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp của Đề án. Tổ chức tốt Hội thi "*Cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội giỏi*" từ cấp cơ sở đến cấp tỉnh theo từng tổ chức.

9. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Xây dựng kế hoạch tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và trực tiếp, chủ động, tích cực tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án theo chức trách, nhiệm vụ và nhiệm vụ được giao theo Đề án (*kể cả chủ động trong việc bố trí kinh phí để thực hiện Đề án*). Cấp ủy, Ban Thường vụ và đồng chí bí thư cấp ủy phải chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kết quả thực hiện Đề án trong phạm vi Đảng bộ mình.

IV. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Định kỳ 6 tháng, 01 năm các địa phương, cơ quan, đơn vị (*tại mục III, phần thứ tư*) tổng hợp tình hình và báo cáo kết quả thực hiện Đề án với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Dân vận Tỉnh ủy tổng hợp*) trước ngày 15/6 và ngày 15/12 hằng năm.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (báo cáo),
- Các ban Đảng, Văn phòng TW Đảng,
- UBTW MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH TW,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các ban Đảng, Văn phòng Tỉnh ủy,
- Các huyện ủy, thành ủy, ĐUTT Tỉnh ủy,
- Báo Tuyên Quang, Trường Chính trị tỉnh,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các chi, đảng bộ cơ sở,
- Các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở,
- Đ/c Chánh, Phó Chánh VPTU,
- Chuyên viên VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**



Châu Văn Lâm

BIỂU KẾ HOẠCH TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
(kèm theo Đề án số 02-ĐA/TU ngày 23/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Tổ chức, cơ quan chủ trì	Tổ chức, cơ quan phối hợp (hoặc tham gia thực hiện)	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
1	Tham mưu tổ chức Hội nghị cấp tỉnh quán triệt, triển khai Đề án. Các cấp ủy Đảng; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai Đề án.	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan		Tháng 6/2021 Quý II/2021
2	Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Ủy ban MTTQ và các tổ chức - chính trị xã hội cấp tỉnh giai đoạn 2021-2026.	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh	Ban cán sự Đảng UBND và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh	Quý III/2021	Quý III/2021
3	Chương trình phối hợp giữa Thường trực HĐND tỉnh, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh với Ủy ban MTTQ giai đoạn 2021-2026.	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh	Thường trực HĐND tỉnh; Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh	Quý III/2021	Quý III/2021
4	Biên soạn tài liệu cơ bản phục vụ tập huấn nghiệp vụ cho các đối tượng của Đề án và tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các đối tượng.	Trường Chính trị tỉnh	Các ban Đảng tỉnh ủy; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh	Quý III/2021	Quý IV/2021
5	Hướng dẫn việc đổi mới nội dung sinh hoạt chi đoàn, chi hội; tổ chức sinh hoạt chuyên đề; kỹ năng và phương pháp hoạt động cho cán bộ MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội ở thôn, bản, tổ dân phố. Quy định cán bộ MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội cấp trên dự sinh hoạt định kỳ cùng với chi đoàn, chi hội thôn, bản, tổ dân phố.	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh	BTV các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; các cơ quan liên quan	Quý III/2021	Quý IV/2021
6	Đề án xóa nhà tạm dột nát trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh	Ban cán sự Đảng UBND; Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; các cơ quan liên quan	Quý III/2021	Quý IV/2021

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Tổ chức, cơ quan chủ trì	Tổ chức, cơ quan phối hợp (hoặc tham gia thực hiện)	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
7	Hướng dẫn về việc đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang, cán bộ Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã về thôn, bản ít nhất 01 ngày/tháng theo phương châm “3 cùng” (cùng ăn, cùng ở, cùng làm) với Nhân dân.	Ban Dân vận Tỉnh ủy	MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các huyện ủy, thành ủy, các cơ quan liên quan	Quý IV/2021	Quý IV/2021
8	Chương trình phối hợp giữa Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh với Sở Nông nghiệp &PTNT, Sở Y tế, Sở LĐ TB&XH, Liên minh HTX về cải thiện sinh kế cho Nhân dân, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế.	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh	Sở Nông nghiệp &PTNT; Sở Y tế; Sở LĐTB&XH; Liên minh HTX; BTV các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh	Quý IV/2021	Quý IV/2021
9	Chương trình phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và Hội Doanh nhân trẻ tỉnh trong thực hiện công tác an sinh xã hội; đẩy mạnh khởi nghiệp.	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh	Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh; BTV các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh	Quý I/2022	Quý II/2022
10	Chương trình phối hợp giữa Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh với Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang, một số ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh về sử dụng các nguồn vốn hỗ trợ đoàn viên, hội viên phát triển kinh tế.	MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh	Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Tuyên Quang; các cơ quan liên quan	Quý I/2022	Quý II/2022
11	Chương trình phối hợp giữa Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo, đài về ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền.	Ban Thường trực Ủy ban MTTQ tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông; các cơ quan báo, đài liên quan; BTV các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh.	Quý II/2022	Quý II/2022

Stt	Nội dung nhiệm vụ	Tổ chức, cơ quan chủ trì	Tổ chức, cơ quan phối hợp (hoặc tham gia thực hiện)	Thời gian bắt đầu	Thời gian hoàn thành
12	Sơ kết 5 năm Quy định số 09-QĐ/TU ngày 20/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nội dung, phương pháp làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội.	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Quý II/2022	Quý II/2022
13	Tổ chức Hội thi “Cán bộ MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội giỏi” (của từng tổ chức).	MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh	Ban Dân vận Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh	Năm 2022 Năm 2024	Năm 2022 Năm 2024
14	Tổ chức gặp mặt, tuyên dương Trường Ban công tác Mặt trận, cán bộ chi đoàn, chi hội tại thôn, bản, tổ dân phố; già làng, trưởng bản, người có uy tín tiêu biểu ở khu dân cư.	MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh	Ban Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ; các cơ quan liên quan	Năm 2023 Năm 2025	Năm 2023 Năm 2025
15	Tổ chức sơ kết đánh giá kết quả triển khai Đề án.	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Quý II/2023	Quý II/2023
16	Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Đề án của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội.	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy; các cơ quan liên quan	Quý III/2024	Quý IV/2024
17	Tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Đề án.	Ban Dân vận Tỉnh ủy	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2025	Quý IV/2025

**BIỂU TỔNG HỢP THỰC TRẠNG VỀ TỔ CHỨC, BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG
CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VÀ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI**

(kèm theo Đề án số 02-ĐA/TU ngày 23/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

Biểu số 1: Tổng hợp công tác tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Đơn vị	Năm	Tổ chức		Số hội viên, thành viên			Số Ủy viên BTV, BCH	
		Số cơ sở hội	Số chi hội, Ban Công tác Mặt trận	Tổng số	Kết nạp mới	Tỷ lệ thu hút (%)	Ủy viên BTV	Ủy viên BCH
Mặt trận Tổ quốc	2016	141	2.096					
	2020	138	1.733					
Hội Nông dân	2016	140	1.963	114.648	4.107	76,1	502	1.911
	2020	138	1.678	117.702	3.265	78,8	537	1.956
Hội Cựu chiến binh	2016	215	2.109	37.671	800	85	494	1.725
	2020	188	1.729	38.146	502	81	473	1.670
Liên đoàn Lao động	2016	1.037	1.221	39.002	1.257	97,8	213	3.252
	2020	961	1.614	39.924	2.964	96,6	203	3.164
Đoàn Thanh niên	2016	389	3.278	51.794	11.250	75	695	2.866
	2020	347	2.882	48.444	11.415	75	715	2.303
Hội Liên hiệp phụ nữ	2016	144	2.150	110.432	1.317	86	281	989
	2020	143	1.753	116.144	1.903	81	283	945

Biểu số 2: Tổng hợp đánh giá, xếp loại tổ chức

Đơn vị	Năm	Cấp huyện						Cấp cơ sở							Cấp dưới cơ sở						
		Tổng số đơn vị	Xếp loại					Tổng số đơn vị	Xếp loại					Tổng số đơn vị	Xếp loại						
			Số đơn vị xếp loại xuất sắc	Số đơn vị xếp loại Tốt	Số đơn vị xếp loại Trung bình	Số đơn vị xếp loại Yếu, kém	Số đơn vị không xếp loại		Số đơn vị xếp loại xuất sắc (vững mạnh)	Số đơn vị xếp loại Tốt	Số đơn vị xếp loại Khá	Số đơn vị xếp loại Trung bình (HTNV)	Số đơn vị xếp loại Yếu, kém (không HTNV)		Số đơn vị không xếp loại	Số đơn vị xếp loại xuất sắc (vững mạnh)	Số đơn vị xếp loại Tốt	Số đơn vị xếp loại Khá	Số đơn vị xếp loại Trung bình (HTNV)	Số đơn vị xếp loại Yếu, kém (không HTNV)	Số đơn vị không xếp loại
MTTQ	2016	7	2	5				141	48	84	9				2.096	1.117	829	149	1		
	2020	7	5	2				138	46	82	10				1.733	581	1.046	103	2	1	
LĐLĐ	2016	21		20			1	1.037		884		103	25	25							
	2020	11	2	8	1			961	179	716		34	7	25							
Hội Nông dân	2016	7	3	4				140	124	16					1.963	1.704	234		25		
	2020	7	3	4				138	55	80		3			1.678	662	945		71		
Hội LHPN	2016	7	2	5				149	0	124		17			2.152		1.828		324		
	2020	7	2	5				138	33	105					1.735	1.521	214				
Hội CCB	2016	9	2	7				217	41	170		6			2.108	378	1.513		217		
	2020	8	3	5				188	41	147					1.732	431	1.233		68		
Đoàn TN	2016	11	11					389	342	42		3	1	1	3.278	2.646	509		117	6	
	2020	10	10					347	287	57		3			2.882	1.480	980		422		
Tổng số	2016	62	20	41	0		1	2.073	555	1.320	9	129	26	26	11.597	5.845	4.913	149	684	6	
	2020	50	25	24	1		0	1.910	641	1.187	10	40	7	25	9.760	4.675	4.418	103	563	1	
Tỷ lệ %	2016		32,26	66,13	0,0		1,61		26,77	63,68	0,43	6,22	1,25	1,25		50,40	42,36	1,28	5,90	0,05	
	2020		50,00	48,0	2,0				33,56	62,15	0,52	2,09	0,37	1,31		47,90	45,27	1,06	5,77	0,01	

Biểu số 3: Tổng hợp trình độ cán bộ chuyên trách MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Đơn vị	Năm	Cấp tỉnh								Cấp huyện								Cấp cơ sở							
		Tổng số	Là đảng viên	Trình độ đào tạo			Lý luận chính trị			Tổng số	Là đảng viên	Trình độ đào tạo			Lý luận chính trị			Tổng số	Là đảng viên	Trình độ đào tạo			Lý luận chính trị		
				Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Cao cấp, Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp			Trên đại học	Đại học	Cao đẳng	Cao cấp, Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp			Trên đại học	Đại học	Cao đẳng, Trung cấp	Cao cấp, Cử nhân	Trung cấp	Sơ cấp
MTTQ	2016	22	21	0	20	1	7	9	1	32	32		30		8	12	3	141	141		43	87		116	5
	2020	21	20	1	20		7	9	3	34	34	2	30		6	15	6	138	138	0	98	40		129	7
LĐLĐ	2016	26	25	3	21		9	13	2	41	36	4	31	1	12	20	3	3	3		3		1	2	
	2020	23	22	2	19		12	6	3	29	28	6	23		11	16	2	1	1		1				1
Hội Nông dân	2016	26	19	1	23		8	3	15	27	27	1	15	1	6	18	3	140	140		52	3		114	26
	2020	27	21	3	21		9	10	8	25	25	1	24		10	14	1	138	138		96			128	10
Hội LHPN	2016	22	19	4	16	2	9	8	2	26	24	1	24	1	7	17	0	149	149	0	114	35		133	16
	2020	19	15	5	13	1	7	7	1	25	20	1	24	0	5	14	1	138	138	2	124	12		138	0
Hội CCB	2016	12	12		8	1	8	3	1	21	21		18	3	5	14	2	141	141		117	24		115	26
	2020	11	11		9	1	7	3	1	17	17		13	4	6	11		131	131		122	9		122	9
Đoàn TN	2016	22	15	5	13	4	6	10	6	42	35	3	37	2	6	22	14	141	138	2	123	16		100	41
	2020	19	17	8	8	3	6	10	3	26	20	5	21	0	8	10	8	135	135	0	130	5		106	29
Tổng cộng	2016	130	111	13	101	8	47	46	27	189	175	9	155	8	44	103	25	715	712	2	452	165	1	580	114
	2020	120	106	19	90	5	48	45	19	156	144	15	135	4	46	80	18	681	681	2	571	66		623	56
Tỷ lệ	2016		85,4	14,4	77,7	6,2	36,2	35,4	20,8		92,6	4,8	82,0	4,2	23,3	54,5	13,2		99,6	0,3	63,2	23,1	0,1	81,1	15,9
	2020		88,3	15,8	75,0	4,2	40,0	37,5	15,8		92,3	9,6	86,5	2,6	29,5	51,3	11,5		100	0,3	83,8	9,7	0,0	91,5	8,2

Biểu số 4: Tổng hợp cán bộ chuyên trách MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội tham gia cấp ủy, HĐND các cấp

Đơn vị	Tham gia cấp ủy						Đại biểu Quốc hội		Đại biểu HĐND các cấp					
	Tỉnh		Huyện		Cơ sở				Tỉnh		Huyện		Cơ sở	
	Nhiệm kỳ 2010-2015	Nhiệm kỳ 2015-2020	Nhiệm kỳ 2010-2015	Nhiệm kỳ 2015-2020	Nhiệm kỳ 2010-2015	Nhiệm kỳ 2015-2020	Nhiệm kỳ 2011-2016	Nhiệm kỳ 2016-2021	Nhiệm kỳ 2011-2016	Nhiệm kỳ 2016-2021	Nhiệm kỳ 2011-2016	Nhiệm kỳ 2016-2021	Nhiệm kỳ 2011-2016	Nhiệm kỳ 2016-2021
Mặt trận Tổ quốc	1	2	6	7	102	135	0	0	1	1	23	12	86	93
Hội Nông dân	1	1	3	7	60	89	0	0		1	2	8	57	73
Hội Cựu chiến binh	0	0	0	0	42	40	0	0	0	0	0	1	25	37
Liên đoàn Lao động	0	1	4	8	13	14	0	0	0	1	3	2	3	2
Đoàn Thanh niên	2	2	4	9	131	160	0	0	2	4	11	18	155	160
Hội Liên hiệp Phụ nữ	1	1	7	6	148	136	1	1	1	1	17	20	83	61
Tổng cộng	5	7	24	37	496	574	1	1	4	8	56	61	409	426

Biểu số 5: Tổng hợp công tác phát triển Đảng của các chi hội, đoàn thể

Đơn vị	Năm	Tổng số chi hội	Số chi hội có hội viên được giới thiệu kết nạp đảng	Tỷ lệ chi hội giới thiệu được hội viên kết nạp đảng (%)	Số chi hội có chi hội trưởng là đảng viên	Tỷ lệ chi hội trưởng là đảng viên (%)
Mặt trận Tổ quốc	2016	2.096			1.353	64,6
	2020	1.733			1.221	70
Hội Nông dân	2016	1.963	507	25,8	867	44,2
	2020	1.680	452	26,9	1.011	60,2
Hội Cựu chiến binh	2016	2.109	77	3,7	1.397	66,2
	2020	1.729	48	2,8	1.205	69,7
Liên đoàn Lao động	2016	1.221	604	49,5	701	57,4
	2020	1.614	621	38,5	853	52,9
Đoàn Thanh niên	2016	3.278	1.164	35,5	1.147	35,0
	2020	2.882	996	34,6	1.062	36,8
Hội Liên hiệp Phụ nữ	2016	2.150	552	25,7	993	46,2
	2020	1.753	419	23,9	926	52,8